

Số: 04/2018/QĐST- HNGĐ

Hón Quản, ngày 13 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1996.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1994.

Cùng trú tại: Tổ 5, ấp C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 34 ngày 20/10/2016 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 01 con chung tên là Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 25/10/2016 cho anh Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000đ (hai

triệu đồng), phương thức cấp dưỡng hàng tháng bắt đầu từ tháng 12/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Anh Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005027 ngày 05/12/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền) nếu bên phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- CQ đăng ký KH;
- Lưu VP + án;
- Các đương sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hồng